

QUYẾT TOÁN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 của UBND xã Phong Doanh)

Đơn vị: Đồng

S T T	Nội dung	Dự toán	Quyết toán	So sánh	
				Tuyệt đối	Tương đối (%)
A	B	1	2	3=2-1	4=2/1
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	132.789.000.000	223.976.535.867	91.187.535.867	169%
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	5.339.000.000	7.937.299.094	2.598.299.094	149%
-	Thu NSDP hưởng 100%	810.000.000	829.622.101	19.622.101	102%
-	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	4.529.000.000	7.107.676.993	2.578.676.993	157%
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	127.450.000.000	206.233.520.403	78.783.520.403	
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	34.409.000.000	34.234.000.000	-175.000.000	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	93.041.000.000	171.999.520.403	78.958.520.403	
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính		0	0	
IV	Thu từ NS cấp dưới nộp lên		0	0	
V	Các khoản thu huy động, đóng góp		223.296.942	223.296.942	
VI	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		9.582.419.428	9.582.419.428	
B	TỔNG CHI NSDP	132.789.000.000	223.976.535.867	91.187.535.867	169%
I	Tổng chi cân đối NSDP	132.789.000.000	211.934.488.482	79.145.488.482	160%
1	Chi đầu tư phát triển	3.058.000.000	37.853.455.000	34.795.455.000	1238%
2	Chi thường xuyên	35.895.000.000	174.081.033.482	138.186.033.482	485%
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay		0	0	
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính		0	0	
5	Dự phòng ngân sách	795.000.000	0	0	
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương		0	0	
7	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên	93.041.000.000			
II	Chi cho vay		0	0	
III	Chi nộp ngân sách cấp trên		0	0	
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau		12.042.047.385	12.042.047.385	
IV	Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới		0	0	
C	BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP/KẾT DƯ NSDP		0	0	
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP		0	0	
E	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP		0	0	

S T T	Nội dung	Dự toán	Quyết toán	So sánh	
				Tuyệt đối	Trương đối (%)
G	TỔNG MỨC DƯ NỢ VAY CUỐI NĂM CỦA NSDP		0	0	